

VĂN 8. TÀI LIỆU NÂNG CAO TUẦN 13

VĂN THUYẾT MINH

A. LÝ THUYẾT

I. Tìm hiểu chung về văn bản thuyết minh

1. Thuyết minh là gì?

- Thuyết minh nghĩa là nói rõ, giải thích, giới thiệu
- Thuyết minh còn có nghĩa là hướng dẫn cách dùng

2. Văn bản thuyết minh là kiểu văn bản thông dụng trong mọi lĩnh vực đời sống nhằm cung cấp tri thức về các hiện tượng và sự vật trong tự nhiên, trong xã hội bằng phương thức trình bày, giới thiệu, giải thích.

VD: -Giới thiệu về một nhân vật lịch sử

- Giới thiệu một miền quê, một vùng địa lý
- Giới thiệu một đặc sản, một món ăn
- Giới thiệu một vị thuốc
- Giới thiệu một loài hoa, loài chim, loài thú...

3. Văn bản thuyết minh có tính chất khách quan, thực dụng, là loại văn bản có khả năng cung cấp tri thức xác thực, hữu ích cho con người.

4. Một văn bản thuyết minh hay, có giá trị là một văn bản trình bày rõ ràng hấp dẫn những đặc điểm cơ bản của đối tượng thuyết minh.

5. Văn bản thuyết minh sử dụng ngôn ngữ chính xác, cô đọng, chặt chẽ, sinh động.

Bài tập 1: Hai văn bản sau có phải là văn bản thuyết minh không? Hãy đặt tên cho các văn bản ấy?

Văn bản 1: Ở nước ta, tiền giấy được phát hành lần đầu tiên dưới thời nhà Hồ (1400 – 1407) nhưng chỉ tồn tại trong thời gian rất ngắn. Sau khi Pháp xâm chiếm Việt Nam, ngân hàng Đông Dương ra đời năm 1875 và tiền giấy bắt đầu được phát hành ở Nam Kỳ và Hải Phòng vào khoảng những năm 1891 – 1892. Sau khi nước VNDCCH ra đời, ngày 31-1-1946, Chính Phủ đã ký nghị định phát hành tiền giấy VN và đến ngày 30-11-1946 tờ giấy bạc đầu tiên của nước VNDCCH ra đời. Ngày 5-6-1951, Ngân hàng quốc gia VN được thành lập và phát hành loại tiền giấy mới. Từ đó đến nay, nước ta đã trải qua hai lần đổi tiền (1959 và 1985) và một lần thống nhất tiền tệ hai miền Nam Bắc theo loại tiền mới (1978)

Văn bản 2: Cá đuối thường sống ở vùng biển nhiệt đới. Thân hình chúng nom dẹt và mỏng, do hai vây ngực rộng và phẳng ở hai bên, gắn liền với thân. Khi cá bơi, các vây ngực mềm này chuyển động lên xuống trong nước trông rất đẹp. Cá đuối màu xanh sẫm, nhưng cũng có loài đuối lưng có những đốm màu trắng nom rất nổi bật. Chiếc đuôi dài giúp cá đuối giữ thăng bằng dưới nước. Tuy nhiên, đuôi cá đuối có nọc độc, có thể châm đốt gây nguy hiểm cho người và các động vật khác. Cá đuối thích sống thành từng đàn. Người ta có khi nhìn

thấy bầy cá đuối ba đến bốn con bơi cạnh nhau. Chúng cũng rất thích nhảy múa nữa. Lúc “cao hứng”, cá đuối còn nhảy vọt lên trên mặt nước, cao đến vài mét. Song, cá đuối cũng biết giấu mình dưới cát để tránh kẻ thù.

Gợi ý: Cả hai văn bản trên đều là văn bản thuyết minh

Văn bản 1: Về tiền giấy Việt Nam

Văn bản 2: Loài cá đuối ở vùng biển nhiệt đới.

II. Tính chất của văn thuyết minh

- Một văn bản thuyết minh hay có giá trị là một văn bản trình bày rõ ràng, hấp dẫn những đặc điểm cơ bản của đối tượng thuyết minh.

- Ngôn ngữ diễn đạt trong văn bản thuyết minh phải chính xác, chặt chẽ, cô đọng và sinh động. Cách viết màu mè, dài dòng sẽ gây cho người nghi ngờ, khó chịu, cần hết sức tránh.

VD: (xem trang 95,96,97 sách cảm thụ ngữ văn THCS 8 – Tạ Đức Hiền)

III. Yêu cầu và phương pháp thuyết minh

1. Yêu cầu:

- Trước hết phải hiểu rõ yêu cầu của bài làm là cung cấp tri thức khách quan, khoa học về đối tượng thuyết minh

- Phải quan sát, tìm hiểu kỹ lưỡng, chính xác đối tượng cần thuyết minh, nhất là phải nắm bắt được bản chất, đặc trưng của chúng, để tránh sa vào trình bày các biểu hiện không phải tiêu biểu, không quan trọng.

- Phải sử dụng ngôn ngữ chính xác, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc

- Cần chú ý thời gian được thuyết minh, đối tượng đọc, nghe bài thuyết minh của mình.

2. Phương pháp

Để bài văn thuyết minh có sức thuyết phục, dễ hiểu, sáng rõ, người ta có thể sử dụng phối hợp nhiều phương pháp thuyết minh như : nêu định nghĩa, mô tả sự vật, sự việc, nêu ví dụ, liệt kê, so sánh, đối chiếu phân tích, phân loại, dùng số liệu, nói vừa phải, tránh đại ngôn...

Tham khảo ví dụ trong sách trên (như mục III)

B.BÀI TẬP

Bài 1. Đọc các đoạn văn thuyết minh sau. Cho biết người viết đã phải huy động kiến thức gì và sử dụng những phương pháp thuyết minh nào?

1. Dơi là động vật ngủ đông. Vì thế ta thường bắt gặp chúng vào mùa hè. “Nhà” của dơi là những nơi tối ẩm như vách đá, hang động, đặc biệt là trong những thân cây lớn đã chết. Ở nơi có dân cư, dơi thường trú trên mái nhà, vách tường ẩm và không có ánh sáng...”

(Theo Thanh Huyền- Báo hoạ mi)

2. Hiện nay, cứ 8 người Mỹ, có một người ở độ tuổi 65 hoặc cao hơn. Tới năm 2005, con số đó là 4 người. Nhóm người ở độ tuổi 75 trở lên ngày càng đông. Điều đó, chứng tỏ: người Mỹ ngày càng sống lâu hơn, có tuổi thọ cao hơn.

(Theo 365 lời khuyên về sức khỏe)

Bao bì ni lông bị vút xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống

rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dịch bệnh. Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm.... gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi.

(Theo thông tin về ngày trái đất năm 2005)

Gợi ý:

- a. Kiến thức sinh học
2. Kiến thức về sức khỏe đời sống
3. Kiến thức về môi trường.

Bài 2: Cho văn bản sau:

“ Cách đây hai năm, chàng thanh niên Ra-pha-en-đơ Rốt-sin, người được thừa hưởng một trong những gia tài kếch sù nhất thế giới, đã gục chết trên một vỉa hè ở Niu-oóc vì “chơi bạch phiến” quá liều, năm đó chàng mới 23 tuổi.

Cái chết của chàng tử phú trẻ này đã làm không ít các bậc cha mẹ tử phú khác lo lắng: làm sao để con cái họ đừng hư vì số tài sản khổng lồ không do chính chúng tạo dựng.

- a. Văn bản trên có phải là văn bản thuyết minh không? Vì sao?
- b. Văn bản trên có ích gì cho bạn đọc?

Gợi ý:

Văn bản trên là văn bản thuyết minh (có yếu tố tự sự) => một bản tin của báo

Văn bản trên nhắc nhở việc giáo dục thế hệ trẻ- trách nhiệm của gia đình và xã hội trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

Bài 3: Hãy sưu tầm các kiến thức cần thiết để chuẩn bị cho đề bài : “thuyết minh về chiếc nón lá Việt Nam”.

(Tham khảo sách “Cảm thụ ngữ văn 8 của Tạ Đức Hiền (tr 109) và sách “Các dạng bài tập làm văn và cảm thụ thơ văn lớp 8 (tr 168)

Bài 4: đọc đoạn văn sau:

Cha ông ta ngày xưa- những người đã thiết kế nên chiếc áo dài- mặc dù thời tiết của nước ta rất nóng, vẫn tạo ra dáng vẻ áo dài sao cho thanh tao, trang nhã, hợp với người thiếu nữ. Chính vì điều đó mà các cụ đã thiết kế ra kiểu áo có cổ cao một phen, hợp với kiểu tóc búi tóc của phụ nữ thời xưa, biểu lộ sự kín đáo của người con gái... Từ thời xưa, các vua chúa đã để ý đến cách ăn mặc của nhân dân và có lẽ chính vì điều ấy mà chiếc áo dài đã ra đời... Đầu thế kỉ XVII, ở Bắc Ninh, chiếc áo dài mớ ba mớ bảy đã được ra đời để phù hợp với cách vắn khăn, bộc lộ rõ những nét đẹp của người Việt Nam. Mãi đến tận thế kỉ XX, chiếc áo dài mớ ba mớ bảy được cải tiến thành chiếc áo năm thân..

- a. Đây có phải là đoạn văn thuyết minh không ? Vì sao?
- b. Muốn viết được đoạn văn trên, người viết đã phải lấy kiến thức từ đâu?
3. Nếu đúng là văn thuyết minh thì đoạn văn đã sử dụng các phương pháp thuyết minh nào?
- a. Đoạn văn trên đúng là đoạn văn thuyết minh

- b. Tìm kiến thức mà các nhà khoa học, nghiên cứu đã khẳng định ở trong sách, báo chí, các tài liệu tin cậy...
- c. Các phương pháp thuyết minh mà đoạn văn sử dụng: hs tự làm.